

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NINH KIỀU,
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 110/2018/HSST

Ngày: 23-5-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Yến Nhi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Công Ny

2. Bà Phạm Thị Thiện

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Dũng Em – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2018/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 364/2018/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Thanh S, (tên gọi khác: Tommy T), sinh năm 1969, tại C; nơi đăng ký thường trú: 191/6 khu vực H, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T (chết) và bà Bùi Thị Kim H; Vợ: Nguyễn Thị P; Con: có 03 người, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 1997.

Tiền án: Chưa.

Tiền sự: 01 lần. Ngày 07/11/2017, Công an phường An Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi say rượu bia gây mất trật tự công cộng, số tiền 750.000 đồng, đã nộp phạt vào ngày 21/12/2017.

Bị cáo bị bắt ngày 18/12/2017, bị tạm giam ngày 27/12/2017, hiện đang bị tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an quận Ninh Kiều – *có mặt tại phiên tòa.*

Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Hồ Tấn D**, sinh năm 1985 – Luật sư Văn phòng Luật sư Hồ Trung T thuộc Đoàn Luật sư thành phố Cần Thơ (có mặt).

- *Bị hại:* **Trương Thị Đ**, sinh năm 1969 (có mặt)

Địa chỉ: Căn số 191/6 khu vực H, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1/ **Lê Nguyễn Kim C**, sinh năm 1993 (có mặt)

Nơi đăng ký thường trú: 191/6 khu vực H, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

2/ **Lê Nguyễn Tỷ P**, sinh năm 1992 (có mặt)

Nơi đăng ký thường trú: 191/6 khu vực H, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 18/12/2017, Lê Thanh S điều khiển xe mô tô biển số 65HC-1591 chở bạn là ông Nguyễn Văn H đến nhà của Trương Thị Đ, tại căn số 249/6 tổ 6, khu vực S, phường A để uống rượu chung với Đ và bạn của Đ. Đến hơn 13 giờ cùng ngày H và bạn của Đ về trước, S và Đ tiếp tục uống rượu. Một lúc sau, S đòi đóng cửa và ngủ lại nhà, Đ không đồng ý nên cả hai cự cãi dẫn đến xô xát, sẵn con dao trong phòng S lấy và cầm gây thương tích trên vùng mặt của Đ. Nghe tiếng Đ kêu cứu nên hàng xóm là vợ chồng ông Võ Văn N và bà Lê Thị Ngọc D chạy sang thấy trên tay Sơn còn cầm cán dao, lưỡi dao rơi xuống đất gần vũng máu, còn Đ thì ngồi gục trước cửa nhà nên gọi điện báo tin Công an phường An Bình. Lực lượng chức năng tạm giữ Sơn, còn Trương Thị Đ được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Trung ương Cần Thơ.

Tang vật thu giữ gồm: 01 cán dao bằng nhựa, màu đen dài khoảng 13cm, rộng 2cm; 01 lưỡi dao bằng kim loại, màu trắng, dài 18cm, rộng 4,5cm, mũi dao nhọn bầu; 01 xe mô tô, biển số 65HC-1591; 01 cái áo dài tay màu xanh nâu rằn ri, tay áo bên phải có đính màu nâu; 01 cái quần màu xanh nâu rằn ri.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 240/TgT ngày 26/12/2017 của Trung tâm pháp y - TP. Cần Thơ kết luận thương tích của bà Trương Thị Đ như sau: Chấn thương vết thương vùng mặt. Hiện tại: còn bầm tím quanh hai hốc mắt, thị lực hai mắt bình thường; Còn bầm tím mặt- góc hàm phải- cổ phải còn khô nhiều nốt chỉ màu đen, kích thước (09 x 0,3) ảnh hưởng thẩm mỹ; tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 13%.

Trong quá trình điều tra S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập được.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trương Thị Đ yêu cầu bồi thường 10.000.000 đồng, gia đình bị can Sơn khắc phục xong, không yêu cầu gì thêm.

Đối với chiếc xe mô tô Maxthai, biển số 65HC-1591, số máy FMB 390023009, số khung B2HY81922950, qua xác minh làm rõ xe mô tô trên do Lê Nguyễn Kim C là con ruột của S làm chủ sở hữu, chị C giao xe cho S sử dụng và quản lý. Xe mô tô trên không liên quan đến hành vi phạm tội. Ngày 01/02/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại một xe mô tô trên cho chị C.

Tại bản cáo trạng số 101/CT-VKS ngày 12 tháng 3 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều đã truy tố Lê Thanh S về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Trong lời nói sau cùng bị cáo hối hận với hành vi của bị cáo đã gây ra cho người bị hại, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để được về sớm chăm lo cho gia đình và trở thành người có ích cho xã hội.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất với các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b và s Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng với bị cáo S. Ngoài ra, đối với hành vi của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ ở điểm q Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 do bị cáo có sử dụng rượu bia thời gian dài từ ngày 17 đến ngày 18/12/2017 nên bị hạn chế khả năng nhận thức khi gây thương tích cho người bị hại và áp dụng điểm x Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 do gia đình bị cáo là người có công cách mạng, bị cáo có trình độ học vấn thấp, tuổi cao, người bị hại có đơn xin bãi nại. Do đó, đề nghị Hội đồng áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng đối với bị cáo, thời gian xử lý hình sự bằng với thời gian bị cáo tạm giam để bị cáo sớm về với gia đình.

Đối với người bị hại: Xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày: Không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền đã bồi thường, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố theo Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Sơn từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Về xử lý vật chứng và bồi thường thiệt

hại: Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]*Về tố tụng:* Trong quá trình điều tra và truy tố, Cơ quan Công an và Viện kiểm sát đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2]*Về trách nhiệm hình sự:* Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp trong quá trình điều tra vụ án. Xét bị cáo Lê Thanh S thừa nhận ngày 18/12/2017 đã đến nhà bị hại Trương Thị Đ nhậu nhưng vì có việc cần đi khỏi nhà nên bà Đ kêu S ra về nhưng S không chịu về mà đòi ngủ lại. Do Đ không đồng ý nên xảy ra cự cãi, xô xát. S đã dùng tay đánh trúng mặt bà Đ rồi dùng tay xô ngã bà Đ xuống đất ra phía trước nhà. Sau đó, S lấy con dao có sẵn trong nhà bà Đ, cầm trên tay tiếp tục xông đến xô xát với bà Đ ngã nằm dưới đất. Quá trình xô xát đã gây thương tích cho người bị hại Trương Thị Đ. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 240/TgT ngày 26/12/2017 của Trung tâm pháp y – thành phố Cần Thơ kết luận thương tích của Trương Thị Đ như sau: Chấn thương vết thương vùng mặt. Hiện tại: còn bầm tím quanh hai hốc mắt, thị lực hai mắt bình thường; Còn bầm tím mặt - góc hàm phải - cổ phải còn khâu nhiều nốt chỉ màu đen, kích thước (09 x 0,3) ảnh hưởng thẩm mỹ; tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 13%. Rõ ràng bị cáo phải biết khi dùng dao tấn công người bị hại là nguy hiểm, gây tổn hại sức khỏe cho người khác nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi đến cùng. Điều này cho thấy bị cáo hành động với lỗi cố ý.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều xác định khi thực hiện hành vi phạm tội Lê Thanh S đã sử dụng con dao có cán bằng nhựa, lưỡi bằng kim loại màu trắng, mũi nhọn bầu tấn công bị hại Trương Thị Đ là “*hung khí nguy hiểm*” là có căn cứ.

Như vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự. Cộng với việc gây thương tật cho người bị hại với tỷ lệ 13% nên hành vi phạm tội của bị cáo thuộc khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009: “***hoặc từ 11% đến 30%, nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này...***” (mức hình phạt từ 02 đến 07 năm). Tuy nhiên, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội được quy định áp dụng quy định hình

phạt nhẹ hơn cho người phạm tội. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (mức hình phạt từ 02 đến 06 năm).

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án. Tuy nhiên, năm 2017 bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi say rượu bia gây mất trật tự công cộng nhưng bị cáo không sửa chữa mà tiếp tục sử dụng rượu gây thương tích cho người bị hại, cho thấy bị cáo không ý thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây hoang mang trong dư luận, xâm hại đến sức khỏe của người khác mà ở một xã hội pháp quyền không thể chấp nhận cách xử sự bằng vũ lực bất chấp luật pháp. Vì vậy, cần có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện để bị cáo thấy được sai phạm của bản thân mà sửa chữa trở thành người có ích cho xã hội.

Xét về tình tiết giảm nhẹ: Đối với ý kiến của Luật sư D đề nghị áp dụng điểm p, điểm x là không phù hợp với Bộ luật Hình sự nên không có cơ sở chấp nhận. Đối với đề nghị áp dụng các tình tiết tại điểm b và s Điều 51 và áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự thì có cơ sở chấp nhận. Xét bị cáo S đã tác động gia đình bồi thường chi phí điều trị bệnh cho bị hại, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và đã có đơn rút đơn khởi tố hình sự đối với bị cáo S, ông ngoại của bị cáo là liệt sĩ có bằng Tổ quốc ghi công, bà ngoại của bị cáo là Mẹ Việt Nam anh hùng. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Việc luật sư D đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo với thời gian bằng với thời gian bị cáo tạm giam là không có căn cứ.

Do đó, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật, mức hình phạt kiểm sát viên đề nghị là phù hợp.

Tuy nhiên, xét bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên Hội đồng xét xử xem xét quyết định hình phạt dưới khung theo quy định tại Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo.

[3] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại Trương Thị Đ yêu cầu bồi thường 10.000.000 đồng, gia đình bị cáo đã khắc phục xong, không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Anh Lê Nguyễn Tỷ P và chị Lê Nguyễn Kim C (con bị cáo S) không yêu cầu bị cáo Sơn trả lại số tiền 10.000.000 đồng đã bồi thường cho bị hại nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] *Về xử lý vật chứng:*

+ Đối với 01 (một) cán dao bằng nhựa, màu đen dài khoảng 13cm, rộng 2cm; 01 (một) lưỡi dao bằng kim loại, màu trắng, dài 18cm, rộng 4,5cm, mũi dao nhọn bầu và 01 (một) cái áo dài tay màu xanh nâu rằn ri, tay áo bên phải có đính màu nâu; 01 (một) cái quần màu xanh nâu rằn ri có liên quan đến vụ án nên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với chiếc xe mô tô Maxthai, biển số 65HC-1591, số máy FMB 390023009, số khung B2HY81922950, qua xác minh làm rõ xe mô tô trên do Lê Nguyễn Kim C là con ruột của S làm chủ sở hữu, chị C giao xe cho S sử dụng và quản lý. Xe mô tô trên không liên quan đến hành vi phạm tội. Ngày 01/02/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại một xe mô tô trên cho chị C là phù hợp nên ghi nhận.

[5] *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Thanh S phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; điểm đ khoản 2 Điều 134 và điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo **Lê Thanh S** (*Tommy T*) phạm tội **“Cố ý gây thương tích”**.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thanh S 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù giam.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính ngày 18/12/2017.

2. ***Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự***: Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Ghi nhận việc Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô Maxthai, biển số 65HC-1591, số máy FMB 390023009, số khung B2HY81922950 cho Lê Nguyễn Kim C.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 cán dao bằng nhựa, màu đen dài khoảng 13cm, rộng 2cm; 01 lưỡi dao bằng kim loại, màu trắng, dài 18cm, rộng 4,5cm, mũi dao nhọn bầu; 01 cái áo dài tay màu xanh nâu rằn ri, tay áo bên phải có đính màu nâu; 01 cái quần màu xanh nâu rằn ri.

Người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

3. ***Về án phí***: Bị cáo Lê Thanh S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

4. ***Về quyền kháng cáo***: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Công an Q. Ninh Kiều;
- Sở Tư pháp Tp. Cần Thơ;
- Tòa án nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Chi cục THADS Q. Ninh Kiều;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân Q. Ninh Kiều;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Thị Yến Nhi